TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-4-2023
V/v:"Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Phan Thị Đóa
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu *tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST–HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Gi**, sinh năm 1999
Nơi cư trú: Xóm 12, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Tài L**, sinh năm 1993
Nơi cư trú: Thôn S, xã QN, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/02/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Gi trình bày: Chị và anh Nguyễn Tài L lấy nhau trên cở sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/11/2017 tại UBND xã QL, huyện QL. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không hợp nhau, ly thân từ tháng 12/11/2018 đến nay, do không còn tình cảm chị xin ly hôn anh L.Vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản, chị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Tài L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh đều vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/3/2023 bà Nguyễn Thị Th (mẹ đẻ anh L) cung cấp: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh L, chị Gi như thế nào thì bà không nắm được nhưng vợ chồng có cãi nhau; sau khi cưới nhau anh L đi làm ăn xa vài tháng mới về nhà, chị Gi ở nhà cùng vợ chồng bà và có mối quan hệ khác bên ngoài; gia đình khuyên bàn nhưng chị Gi vẫn không thay đổi. Khoảng tháng

9/2018 đến nay chị Gi lên nhà bố mẹ đẻ ở. Tòa án đã tống đạt các tài liệu cho anh L bà đã nhận được nhưng vì theo đạo Thiên Chúa không được ly hôn nên bà không ký vào biên bản. Qua điện thoại bà trực tiếp thông báo cho anh L biết nhưng vì công việc anh L không về và có ý kiến với bà là "việc chị Nguyễn Thị Gi đề nghị ly hôn thì anh L không đồng ý vì anh L theo đạo không ly hôn; về con: chưa có; về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay anh L đang đi làm ăn tại Hải Phòng vì theo đạo Thiên Chúa Giáo không thể có mặt để giải quyết ly hôn tại Tòa án nên anh L đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh".

Kết quả xác minh tại UBND xã Quỳnh Ngọc: Chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tài L sau kết hôn về sống tại thôn S, xã QNg, một thời gian thì đi làm ăn khỏi địa phương. Quá trình chung sống giữa hai vợ chồng xảy ra những mâu thuẫn như thế nào địa phương không nắm được do không qua hòa giải tại cơ sở. Nay vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã QNg: Anh Nguyễn Tài L, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã QNg. Tại thời điểm xác minh anh L không có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

-Về đường lối giải quyết: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147,227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Gi được ly hôn anh Nguyễn Tài L. Về con chung: Chưa có. Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Tài L có nơi cư trú tại Thôn S, xã QN, huyện QL. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35, 39, của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tài L nhưng anh đều vắng mặt; chị Gi có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó cần căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đương sự.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tài L là hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách không hợp nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân từ ngày 12/11/2018 đến nay. Quá trình giải quyết Toà án đã nhiều lần báo anh L đến để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh

L đều vắng mặt; chị Gi có đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án không hòa giải được. Qua lời trình bày của nguyên đơn, kết quả xác minh và lời trình bày của mẹ anh L cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Gi anh L đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nên căn cứ quy định tại các điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Gi được ly hôn anh L.

[2] Về con chung: Chưa có.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu,Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 28,35,39,147,227,228 khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Gi.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Gi và anh Nguyễn Tài L.

2. Về con chung: Chưa có.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Gi phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000049 ngày 07/02/2023.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn khác cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QL (nơi ĐKKH 2017);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thắng